

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ MƯỜNG LAY
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HS-ST
Ngày 15/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MƯỜNG LAY, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Thân Văn Hàm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Mai Văn Tài

2. Ông Điều Văn Sáng

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở tòa án nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2019/TLST-HS, ngày 13/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/QĐXXST-HS ngày 02/10/2019 đối với bị cáo:

Lù Thị H (tên gọi khác: Lù Thị L); Sinh năm 1981.

Nơi ĐKKHKT: tổ 6, phường S, thị xã M, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: không; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Con ông Lù Văn T - sinh năm 1956 và bà Vàng Thị Q - sinh năm 1956; Bị cáo có chồng là anh Lù Văn D sinh năm 1982; Bị cáo có 02 con.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ công an thị xã Mường Lay từ ngày 19/6/2019 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án: cháu Lù Quang T; sinh ngày 19/10/2003; trú tại: tổ 6 phường Sông Đ, thị xã M, tỉnh Điện Biên. (Có mặt)

Người đại diện cho cháu Lù Quang T anh Lù Văn D; sinh năm 1982; trú tại: tổ 6 phường S, thị xã M, tỉnh Điện Biên. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 16 giờ 20 phút ngày 19/6/2019 tại khu vực tổ 4, phường S, thị xã M. Công an thị xã Mường Lay phát hiện bắt quả tang thu giữ của Lò Thị H 01 gói Heroine có khối lượng 0,3 gam. Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nhà ở của Lò Thị H thu giữ trong hòm sắt phía cuối giường ngủ của Lò Thị H 01 gói Heroine có khối lượng 12,8 gam và 01 cân tiểu ly.

Tại cơ quan điều tra Lò Thị H khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào cuối tháng 4/2019 tại bãi đá gần quốc lộ 6 Lò Thị H gặp và mua của một người đàn ông tên Hồng không rõ địa chỉ, họ, tên cụ thể 01 gói Heroine với giá 3.000.000đ. Sau khi mua được Heroine, H mang về cất giấu trong hòm sắt để ở cuối giường ngủ. Đến khoảng 16 giờ ngày 19/6/2019 có đối tượng tên H1 quen biết H ở bãi đá dưới sông khu vực Nậm Múc gọi điện hỏi mua 150.000đ Heroine. Bị cáo H đồng ý bán và hẹn nhau tại công viên thuộc tổ 4 phường S, thị xã M. H lấy gói Heroine trong hòm sắt dùng móng tay cạy mẫu nhỏ Heroine rồi lấy túi nilon màu trắng cuộn lại rồi dùng bật lửa hàn kín lại. Bị cáo H cầm theo gói Heroine ở tay trái điều khiển xe máy đi đến trung tâm y tế dự phòng thuộc tổ 4 phường S, thị xã M thì bị công an phát hiện bắt quả tang thu giữ gói Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng của cơ quan Công an thị xã Mường Lay ngày 20/6/2019 xác định số Heroine thu giữ của Lò Thị H tổng khối lượng là 13,1gam. *(Trích 0,1gam từ gói 0,3gam và trích 0,2 gam từ gói 12,8 gam vật chứng thu của Lò Thị H làm mẫu gửi giám định)*

Tại bản kết luận giám định số 638/GĐ-PC09 ngày 27/6/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 02 mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Thị H gửi giám định là chất ma túy loại Heroine. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, mục IA, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. *(Không hoàn lại mẫu vật sau giám định)*

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSML ngày 12/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Thị H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i, khoản 2 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i, khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo Lò Thị H từ 08 năm đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2019.

Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1, Điều 47 BLHS; khoản 1, 2, 3 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng thu của vụ án Lù Thị Hương khối lượng 12,8g Heroine. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 cân tiểu ly; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsnung J2 màu vàng loại máy có màn hình cảm ứng, máy đã qua sử dụng.

Bị cáo Lù Thị H tại phiên tòa nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến tranh luận và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa cháu Lù Quang T người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án, người đại diện cho cháu Lù Quang T và anh Lù Văn D đều trình bày đã nhận lại chiếc xe máy không có yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lù Thị H đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo thừa nhận và khoảng cuối tháng 4/2019 có mua 13,1 gam Heroine của một người tên là H2 (không biết địa chỉ) ở khu vực bãi đá Quốc lộ 6 với mục đích để bán cho các đối tượng nghiện kiếm lời. Sau khi mua được Heroine bị cáo H mang về cất giấu ở hòm sắt để cuối giường ngủ, đến khoảng 16 giờ ngày 19/6/2019 có đối tượng nghiện hỏi mua Heroine, bị cáo H đã lấy một ít đem đi bán trên đường đi giao Heroine thì bị công an thị xã Mường Lay phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ cũng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Hành vi mua Heroine với mục đích để bán lẻ kiếm lời của bị cáo nêu trên là nguy hiểm cho xã hội. Do vậy HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lù Thị H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i, khoản 2 Điều 251 BLHS.

[2]. Xét tính chất mức độ và hậu quả của tội phạm là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp chính sách độc quyền của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, tiếp tay cho các loại tội phạm khác làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn thị xã. Bị cáo Lù Thị H mua bán 13,1gam Heroine với mục đích bán lẻ kiếm lời. Hành vi của bị cáo Lù Thị H được coi là phạm tội trong

trường hợp rất nghiêm trọng phạm vào điểm i, khoản 2 Điều 251 BLHS có khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm. Do đó bị cáo bị Viện kiểm sát thị xã Mường Lay truy tố, kết luận phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS là hoàn toàn chính xác, có căn cứ đúng pháp luật, không oan sai. Hành vi của bị cáo H cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trên địa bàn.

[3]. Về nhân thân: Bị cáo H lần đầu phạm tội vì mục đích hám lòi nên đã phạm tội trong vụ án này. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đó là bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tình tiết tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện và triệt phá 01 vụ án mua bán trái phép chất ma túy tại khu vực điểm uống methadone thuộc bản L, xã LN, thị xã M nên bị cáo được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định, gia đình còn gặp nhiều khó khăn. Do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, 2, 3 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng thu của vụ án Lù Thị H khối lượng 12,8g Heroine. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 cân tiểu ly; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 màu vàng loại máy có màn hình cảm ứng, máy đã qua sử dụng.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO màu đen trắng, biển kiểm soát 27AA-029.79; 01 đăng ký xe mang tên Lù Quang T; 01 giấy chứng nhận

bảo hiểm bắt buộc mang tên Lù Quang T. Cơ quan điều tra đã trả lại cho cháu Lù Quang T. Hội đồng xét xử xét thấy việc trả của Cơ quan cảnh sát điều tra là phù hợp nên không đặt vấn đề xem xét.

Trong vụ án này có một người tên là H2 và một người tên H1 theo lời khai của bị cáo H là những người mua, bán Heroine cho bị cáo, do không biết chỗ ở địa chỉ, lý lịch cụ thể. Công an thị xã chưa xác minh được nên không đủ căn cứ xử lý trong vụ án này.

Đối với cháu Lù Quang T là chủ sở hữu chiếc xe máy mà bị cáo H dùng vào việc phạm tội. Cơ quan điều tra đã xác định cháu T không biết việc mẹ của cháu là bị cáo H dùng xe máy vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của BLTTHS: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa, nghĩa vụ liên quan, đại diện người có quyền lợi nghĩa, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS.

[1]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lù Thị H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

[2]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lù Thị H 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/6/2019.

[3]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, Điều 47 BLHS; khoản 1, 2, 3 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng thu của vụ án Lù Thị H khối lượng 12,8g Heroine. Tịch thu súng quĩ Nhà nước 01 cân tiểu ly; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsnug J2 màu vàng loại máy có màn hình cảm ứng, máy đã qua sử dụng. (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Mường Lay và Chi Cục thi hành án Dân sự thị xã Mường Lay ngày 17/9/2019)

[4]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, bị cáo Lù Thị H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa, nghĩa vụ liên quan, đại diện người có quyền lợi nghĩa, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. *(Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi của mình).*

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA - TA Tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Bị cáo; cháu Thiện; bố cháu Thiện.
- VKSND thị xã;
- Đội điều tra Công an thị xã;
- Cơ quan THAHS CA thị xã;
- Chi cục THA dân sự thị xã;
- PC 10 (THAHS) CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- Hồ sơTHAHS;
- Lưu hồ sơ VA,KT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Thân Văn Hàm

Các Hội thẩm nhân dân:
1 **2**

Thẩm phán
Chủ tọa phiên tòa

